TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuận Thành, ngày 13 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 12/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Phạm Thị Nh**, s**inh năm 1980 và anh Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1977; Cùng địa chỉ: Số 04, ngõ 126 Phố H, Thị Trấn H, huyện T, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thẩm quyền: Chị Phạm Thị Nh và anh Nguyễn Hữu Ch có nơi cư trú tại thị trấn H, huyện T, tỉnh B và có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đơn yêu cầu của các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Về nội dung: Chị Phạm Thị Nh kết hôn với anh Nguyễn Hữu Ch ngày 10/11/2002. Quan hệ hôn nhân giữa hai bên tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục kết hôn vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Nh và anh Nguyễn Hữu Ch là hôn nhân hợp pháp. Chị Nh và anh Ch xác

định cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống nên đã thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị Phạm Thị Nh và anh Nguyễn Hữu Ch xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thị Mai A, sinh ngày 07/10/2003 và Nguyễn Hữu Kh, sinh ngày 18/12/2009. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận: Chị Nh là người trực tiếp nuôi con nhỏ là Nguyễn Hữu Kh, sinh ngày 18/12/2009; Anh Ch là người trực tiếp nuôi con lớn là Nguyễn Thị Mai A, sinh ngày 07/10/2003; Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Tài sản: Chị Phạm Thị Nh và anh Nguyễn Hữu Ch xác nhận vợ chồng có tài sản chung nhưng hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc nộp lệ phí: Hai bên thỏa thuận: Chị Nh là người chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Nh và anh Nguyễn Hữu Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Nh là người trực tiếp nuôi con chung của vợ chồng là Nguyễn Hữu Kh, sinh ngày 18/12/2009. Anh Nguyễn Hữu Ch là người trực tiếp nuôi con chung của vợ chồng là Nguyễn Thị Mai A, sinh ngày 07/10/2003. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Nh phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2017/0003045 ngày

05 tháng 03 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Chị Phạm Thị Nh đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- UBND Thị Trấn H, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vương Thị Hà